TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOẰNG HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 186/2024/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 09 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lY số 302/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn N, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Cao Thị H1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn B, xã H2, huyện H, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55; 58; 81; 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi Y kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn N và chị Cao Thị H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con: Anh Lê Văn N và chị Cao Thị H1 thống nhất vợ cH1 có ba con chung là cháu Lê Trí D, sinh ngày 08/8/2015, cháu Lê Cao Như Y, sinh ngày 12/4/2020 và cháu Lê Thị Linh Đ, sinh ngày 26/7/2023. Anh chị thống nhất giao cháu Lê Trí D và cháu Lê Cao Như Y cho anh Lê Văn N trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Lê Thị Linh Đ cho chị Cao Thị H1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh N chị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Lê Văn N và chị Cao Thị H1 có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản và công nợ chung: Anh Lê Văn N và chị Cao Thị H1 không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Anh Lê Văn N tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0004035 ngày 30 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H. Trả lại cho anh Lê Văn N số tiền 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng).*

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành (ngày 09/12/2024) và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Tú

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *VKSND huyện H;*
- *Chi cục THADS huyện H;*
- *UBND xã C;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*